

d) Có các hành vi khác vi phạm nghiêm trọng Quy chế kiểm tra.

Thí sinh bị xử lý bằng hình thức đình chỉ kiểm tra thì không được tiếp tục dự bài kiểm tra tiếp theo và bị hủy kết quả các bài đã kiểm tra.

5. Chủ tịch Hội đồng kiểm tra có thẩm quyền quyết định cảnh cáo, đình chỉ kiểm tra đối với thí sinh vi phạm Quy chế kiểm tra theo quy định tại khoản 3 và 4 của Điều này.

Giám thị lập biên bản đối với những hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 và 4 của Điều này, tịch thu tang vật vi phạm (nếu có) và có thẩm quyền quyết định khiển trách đối với thí sinh vi phạm quy định tại khoản 2 của Điều này.

**Điều 24.** Xử lý vi phạm Quy chế kiểm tra đối với thành viên Hội đồng kiểm tra, Ban giám thị, Ban giám khảo, Tổ thư ký

Các thành viên Hội đồng kiểm tra, Ban giám thị, Ban giám khảo, Tổ thư ký có hành vi vi phạm Quy chế này thì bị lập biên bản và tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 25.** Khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Hội đồng kiểm tra, cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại đối với quyết định đó khi có căn cứ cho rằng quyết định đó xâm phạm quyền, lợi

ích hợp pháp của mình. Chủ tịch Hội đồng kiểm tra có trách nhiệm giải quyết đơn khiếu nại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn.

Nếu không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, thì người khiếu nại có quyền khiếu nại lên Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, Bộ trưởng Bộ Tư pháp có trách nhiệm giải quyết đơn khiếu nại đó. Quyết định giải quyết khiếu nại của Bộ trưởng Bộ Tư pháp là quyết định cuối cùng.

2. Cá nhân, tổ chức có quyền tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các hành vi vi phạm quy định của Quy chế này. Việc giải quyết tố cáo tuân theo quy định của pháp luật về tố cáo./.

## BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin số 99/2004/QĐ-BVHTT ngày 15/12/2004 về việc xếp hạng di tích quốc gia.**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA -  
THÔNG TIN

Căn cứ Luật Di sản văn hóa và Nghị

*định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;*

*Căn cứ hồ sơ di tích và Tờ trình số 1964/VH-UB ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Di sản văn hóa,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xếp hạng bổ sung 04 di tích vào Quyết định số 54/VH-QĐ ngày 29 tháng 4 năm 1979 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thông tin) xếp hạng di tích Thành nội Huế và lăng Minh Mạng, lăng Tự Đức, lăng Khải Định:

1. Di tích kiến trúc nghệ thuật Quốc Tử Giám phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

2. Di tích kiến trúc nghệ thuật Lầu Tàng Thơ - Hồ Học Hải phường Thuận

Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

3. Di tích kiến trúc nghệ thuật Hồ Tịnh Tâm phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

4. Di tích kiến trúc nghệ thuật Tam Tòa (Cơ mật viện) phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân các cấp tỉnh Thừa Thiên - Huế trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước đối với các di tích kiến trúc nghệ thuật: Quốc Tử Giám; Lầu Tàng Thơ - Hồ Học Hải; Hồ Tịnh Tâm; Tam Tòa (Cơ mật viện) theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 4.** Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, Giám đốc Trung tâm bảo tồn di tích cố đô Huế tỉnh Thừa Thiên - Huế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

**Phạm Quang Nghị**

LawSoft \* Tel: 84-8-3845 6684 \* www.ThuvienPhapLuat.com